

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 08/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tâm;
2. Ông Phạm Đức Tuế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thành Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Khánh Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 08/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Minh Ng** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1973, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm ĐK 2, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh Đông và bà Nguyễn Thị Hoài; có vợ là Hà Thị Thu, sinh năm 1977; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

2. Họ và tên: **Bùi Văn Gi** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1981, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm TC, xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Bùi Xuân Luyến và bà Ngô Thị Hoa; có vợ là Nông Thị Nhâm, sinh năm 1992; có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.
(có mặt).

3. Họ và tên: **Hà Thị Th** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1980, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm QV 2, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Tiến Tuấn (đã chết) và bà Nguyễn Thị Lúa; có chồng là Lê Văn Thường, sinh năm 1981; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.
(có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Hồng D** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1985, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm ĐK 2, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ninh và bà Ma Thị Thảo; có vợ là Hoàng Thị Xinh, sinh năm 1989; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.
(có mặt).

5. Họ và tên: **Hà Văn T** (Không có tên gọi khác), sinh năm 1979, tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm ĐK 2, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Đông và bà Nguyễn Thị Nhỏ; có vợ là Lương Thị Xuyến, sinh năm 1986; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.
(có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Hà Tiến Q, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm QV 2, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
(vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Dương Quốc Ch, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Xóm QV 1, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
(vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm QV 3, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội Dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 29/12/2022, tổ công tác của Công an huyện Định Hoá đã phát hiện, bắt quả tang tại quán ăn của anh Hà Tiến Quyết thuộc xóm QV 1, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, 05 đối tượng gồm: Lê Minh Ng; Nguyễn Hồng D; Hà Văn T; Hà Thị Th và Bùi Văn Gi đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” sát phạt nhau bằng tiền.

Vật chứng thu giữ gồm: 52 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếc chiếu trúc, màu vàng, đã cũ; Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ trên chiếu nơi các đối tượng đánh bạc là 2.295.000 đồng (hai triệu hai trăm chín mươi năm nghìn đồng).

Ngoài ra, còn thu giữ của Hà Thị Th 01 túi đeo chéo, màu xanh nhãn hiệu Milo, Th đang đeo trước bụng bên trong có 2.286.000 đồng; Thu giữ của Hà Văn T 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Hugo Boss, T đang để trong túi quần phía sau bên trong có 900.000 đồng; Thu giữ của Lê Minh Ng 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu B Boss, Ng để trong túi áo bên trong có số tiền 9.000 đồng và 500.000 đồng Ng cất trong túi áo bên ngoài; Thu giữ của Bùi Văn Gi 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Polo, Gi đang để dưới bàn chân trên chiếu bạc bên trong có số tiền 3.300.000 đồng; Thu giữ của Nguyễn Hồng D 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Dxinh, D đang để trên chiếu bạc bên trong ví có 3.000 đồng. Tổ Công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về Công an huyện Đ để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, Lê Minh Ng, Nguyễn Hồng D, Hà Văn T, Hà Thị Th và Bùi Văn Gi, tổ chức ăn cơm, uống rượu tại quán ăn của anh Hà Tiến Quyết. Đến khoảng 21 giờ, thì cùng nhau nảy sinh ý định đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Sau đó, Ng mua 01 bộ bài tứ lơ khơ của anh Quyết, rồi tất cả cùng đi lên phòng ngủ trên tầng 2 nhà anh Quyết và ngồi xuống chiếu trải sẵn trên nền nhà để đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm”.

Đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền là hình thức đánh bạc, dụng cụ dùng để đánh bạc là bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Khi chơi mỗi người chơi được chia 10 quân bài, tối đa có 05 người chơi. Thứ tự đánh ván đầu tiên bốc cái để lấy lượt đánh đầu (Ai được chia con bài đã bốc thì được đánh trước), từ ván thứ hai người nào thắng ván trước thì được quyền chia bài và đánh trước, lần lượt theo chiều từ phải qua trái. Độ mạnh của quân bài được sắp xếp từ thấp đến cao ($3 < 4... < 10 < J < Q < K < A < 2$) không phân biệt màu hoặc chất. Khi đánh bài, người có lá bài cao hơn sẽ chặn được người đánh lá bài thấp hơn và được đánh tiếp. Nếu ai hết bài trước thì người đó sẽ thắng, người chơi còn lại phải trả cho người thắng số tiền tương ứng với số lá bài đang cầm trên tay... Đôi là có 02 quân bài cùng số; Sám là bộ gồm 3 quân bài cùng số; Tứ quý là bộ 4 quân bài cùng số; Sảnh là bộ gồm các quân bài có số thứ tự liên tiếp nhau từ 3 quân bài trở lên. Ngoài ra, người chơi còn quy ước về việc báo sâm. Người nào xin “Sâm” sẽ được đánh trước, nếu xin sâm không bị ai chặn thì thắng ván đó, nếu xin “Sâm” mà bị chặn sẽ phải trả tiền cho người chặn.

Tỷ lệ sát phạt như sau: Người thua phải trả cho người thắng 5000 đồng/01 lá bài, nếu ai báo “Sâm” mà không bị chặn thì những người còn lại sẽ phải trả cho người báo “Sâm” thành công số tiền 80.000 đồng/người tổng là 320.000 đồng, nếu người báo “Sâm” bị chặn “Sâm” thì sẽ phải trả cho người chặn “Sâm” số tiền 320.000 đồng. Nếu trong ván bài người nào không đánh được lá bài nào thì gọi là cháy và phải trả cho người thắng số tiền 70.000 đồng, ai đánh lá bài “2” mà bị chặn thì phải trả cho người chặn số tiền 70.000 đồng.

Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Hồng D mang theo số tiền 503.000 đồng, D bỏ ra 500.000 đồng để đánh còn lại 3.000 đồng D để trong ví không dùng để đánh bạc; Hà Thị Th mang theo số tiền khoảng 2.800.000 đồng, Th để tiền trong túi đeo trước bụng ngăn ngoài khoảng 1.700.000 đồng, ngăn trong có số tiền 1.116.000 đồng. Khi đánh bạc Th dùng toàn bộ số tiền ở ngăn ngoài để đánh và lấy ra trước khoảng 500.000 đồng; Lê Minh Ng mang theo số tiền 1.009.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Khi đánh Ng lấy ra số tiền 1.000.000 đồng, còn 900 đồng để trong ví. Ng để 500.000 ra chiếu bạc, 500.000 đồng Ng cất vào túi áo; Hà Văn T mang theo số tiền 1.600.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Khi đánh T bỏ ra trước 700.000 đồng, còn lại 900.000 đồng T cất trong ví; Bùi Văn Gi mang theo số tiền 3.400.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Khi đánh ván đầu Gi bị thua nên lấy 100.000 đồng để trả cho người thắng từ ván sau Gi thắng nên chưa sử dụng đến số tiền 3.300.000 đồng Gi cất trong ví.

Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện Đ đã phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Vật chứng vụ án gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 9.293.000 đồng; 01 chiếc túi đeo chéo màu xanh nhãn hiệu MiLo đã qua sử dụng; 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu PoLo đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Hugo Boos đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu B Boos đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Dxinh đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu trúc màu vàng đã qua sử dụng, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tạm gửi của Công an huyện Đ chờ xử lý.

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số: 32/CT- VKSDH ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D, Hà Văn T về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội Dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã nêu. Các bị cáo khai trong quá trình điều tra các bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình. Các bị cáo biết hành vi đánh bạc của mình là vi phạm pháp luật, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố về tội đánh bạc là không oan, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, các bị cáo đã thành khẩn khai báo,

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố với các bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D, Hà Văn T phạm tội: “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Minh Ng, từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt các bị cáo Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D và Hà Văn T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao các bị cáo cho địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D và Hà Văn T mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 8.174.000 đồng (tám triệu một trăm bảy mươi tư nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu trúc màu vàng đã qua sử dụng;

- Tar lại: 01 chiếc túi đeo chéo màu xanh nhãn hiệu MiLo đã qua sử dụng cho bị cáo Hà Thị Th; 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu PoLo đã qua sử dụng cho bị cáo Bùi Văn Gi; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Hugo Boos đã qua sử dụng cho bị cáo Hà Văn T; 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu B Boos đã qua sử dụng cho bị cáo Lê Minh Ng; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Dxinh đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Hồng D.

- Tạm giữ số tiền 1.116.000 đồng (một triệu một trăm mười sáu nghìn đồng) của bị cáo Hà Thị Th và số tiền 3.000 đồng (ba nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Hồng D để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị HĐXX tuyên quyền kháng cáo đối với bản án.

Phần tranh luận, đối đáp: Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và điều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng nhưng người chứng kiến vẫn vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về sự vắng mặt của họ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến. Quá trình điều tra, những người vắng mặt không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến về thời gian, địa điểm, về số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc bị thu giữ. Phù hợp với biên bản sự việc và các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, Lê Minh Ng, Nguyễn Hồng D, Hà Văn T, Hà Thị Th và Bùi Văn Gi, tổ chức ăn cơm, uống rượu tại quán ăn của anh Hà Tiến Quyết. Đến khoảng 21 giờ, thì cùng nhau nảy sinh ý định đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền. Sau đó, Ng mua 01 bộ bài tú lơ khơ của anh Quyết, rồi tất cả cùng đi lên phòng ngủ trên tầng 2 nhà anh Quyết và ngồi xuống chiếu trải sẵn trên nền nhà để đánh bạc bằng hình thức “Sâm” sát phạt nhau bằng tiền, số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 2.295.000 đồng (hai triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Ngoài ra, còn có căn cứ xác định số tiền 5.879.000 đồng (năm triệu tám trăm bảy mươi chín nghìn đồng) thu giữ trên người của Lê Minh Ng, Hà Văn T, Hà Thị Th và Bùi Văn Gi là tiền dùng vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.174.000 đồng (tám triệu một trăm bảy mươi tư nghìn đồng).

Cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền; dụng cụ dùng để đánh bạc là bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

Tỷ lệ sát phạt như sau: Người thua phải trả cho người thắng 5000 đồng/01 lá bài, nếu ai báo “Sâm” mà không bị chặn thì những người còn lại sẽ phải trả cho người báo “Sâm” thành công số tiền 80.000 đồng/người tổng là 320.000 đồng, nếu người báo “Sâm” bị chặn “Sâm” thì sẽ phải trả cho người chặn “Sâm” số tiền 320.000 đồng. Nếu trong ván bài người nào không đánh được lá bài nào thì gọi là cháy và phải trả cho người thắng số tiền 70.000 đồng, ai đánh lá bài “2” mà bị chặn thì phải trả cho người chặn số tiền 70.000 đồng.

Khi tham gia đánh bạc Nguyễn Hồng D mang theo số tiền 503.000 đồng, D bỏ ra 500.000 đồng để đánh còn lại 3.000 đồng D không dùng để đánh bạc; Hà Thị Th mang theo số tiền khoảng 2.800.000 đồng, Th để tiền trong túi đeo trước bụng ngăn ngoài khoảng 1.700.000 đồng, ngăn trong có số tiền 1.116.000 đồng Th không dùng để đánh bạc; Lê Minh Ng mang theo số tiền 1.009.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc; Hà Văn T mang theo số tiền 1.600.000 đồng và sử dụng

toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc; Bùi Văn Gi mang theo số tiền 3.400.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng vụ án gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 9.293.000 đồng; 01 chiếc túi đeo chéo màu xanh nhãn hiệu MiLo đã qua sử dụng; 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu PoLo đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Hugo Boos đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu B Boos đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Dxinh đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu trúc màu vàng đã qua sử dụng, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Hành vi của các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D, Hà Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định.

Điều 321: Tội đánh bạc:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng triệu đồng”.

[4] Về tính chất, hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý trật tự xã hội, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Lê Minh Ng là người chuẩn bị bộ bài tú lơ khơ để các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó bị cáo Lê Minh Ng có vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D, Hà Văn T đều thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D, Hà Văn T “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều “*thành khẩn khai báo và ăn năn, hối cải*” do đó các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự. Ngoài ra, đối với bị cáo Lê Minh Ng có bố và mẹ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến. Vì vậy, bị cáo Ng được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Căn cứ vào nhân thân, tính chất của vụ án và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Mục đích của các bị cáo đánh bạc nhằm sát phạt nhau bằng tiền, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự là cần thiết và phù hợp, đúng pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 8.174.000 đồng (tám triệu một trăm bảy mươi tư nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu trúc màu vàng đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng. Anh Quyết là chủ sở hữu bộ bài tú lơ khơ và chiếc chiếu trúc không có yêu cầu nhận lại, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc túi đeo chéo màu xanh nhãn hiệu MiLo đã qua sử dụng của bị cáo Hà Thị Th; 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu PoLo đã qua sử dụng của bị cáo Bùi Văn Gi; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Hugo Boos đã qua sử dụng của bị cáo Hà Văn T; 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu B Boos đã qua sử dụng của bị cáo Lê Minh Ng; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Dxinh đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Hồng D cần trả lại cho các bị cáo quản lý, sử dụng.

- Số tiền 1.116.000 đồng (một triệu một trăm mười sáu nghìn đồng) của bị cáo Hà Thị Th và số tiền 3.000 đồng (ba nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Hồng D cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn T do bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa. Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với từng bị cáo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo là phù hợp, đúng pháp luật và cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D, Hà Văn T phạm tội: *"Đánh bạc"*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Ng 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Ng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo Hà Thị Th, Hà Văn T, Nguyễn Hồng D mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Th, T và D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt các bị cáo Bùi Văn Gi 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã KP, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Gi thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt bổ sung các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D và Hà Văn T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 8.174.000 đồng (tám triệu một trăm bảy mươi tư nghìn đồng) các bị cáo dùng đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếc chiếu trúc màu vàng đã qua sử dụng.

- Trả lại 01 chiếc túi đeo chéo màu xanh nhãn hiệu MiLo đã qua sử dụng cho bị cáo Hà Thị Th; 01 chiếc ví giả da màu nâu nhãn hiệu PoLo đã qua sử dụng cho bị cáo Bùi Văn Gi; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Hugo Boos đã qua sử dụng cho bị cáo Hà Văn T; 01 ví giả da màu đen nhãn hiệu B Boos đã qua sử dụng cho bị cáo Lê Minh Ng; 01 ví giả da màu nâu nhãn hiệu Dxinh đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Hồng D.

- Tạm giữ số tiền 1.116.000 đồng (một triệu một trăm mười sáu nghìn đồng) của bị cáo Hà Thị Th và số tiền 3.000 đồng (ba nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Hồng D để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận lập ngày 26/4/2023, giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ; Ủy nhiệm chi số 10, ngày 28/4/2023 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Minh Ng, Bùi Văn Gi, Hà Thị Th, Nguyễn Hồng D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn T.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TA ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lê Hồng Khánh